



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 974/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 19/05/2025 Trang/ Page: 1/3
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of test:</i>	RESORT AMANOI – Thôn Vĩnh Hy, Xã Vĩnh Hải, Huyện Ninh Hải, Tỉnh Ninh Thuận/ Vinh Hy village - Vinh Hai ward, Ninh Hai district, Ninh Thuan province
3. Đối tượng kiểm tra: <i>Object:</i>	Hệ thống nối đất chống sét lan truyền <i>Grounding system for Surge protection</i>
4. Đặc trưng kỹ thuật: <i>Specification:</i>	- Dây dẫn/ Down conductor: + Cáp đồng trần/ Copper cable
5. Nội dung kiểm tra: <i>Content of test:</i>	Kiểm tra hệ thống tiếp đất chống sét lan truyền <i>Check the Grounding system for Surge protection</i>
6. Thời gian thực hiện: <i>Date tested:</i>	16/05/2025
7. Phương pháp đo, tiêu chuẩn: <i>Measuring method, Standard applies:</i>	- TN/QT-03 - TCVN 9385:2012
8. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	Trời nắng, khô ráo <i>Sunny, dry</i>
9. Thiết bị đo: <i>Measuring device:</i>	Digital Earth Tester Kyoritsu 4105A
10. Kết quả đo: <i>Measuring result:</i>	Xem trang 2/2 <i>See page 2/2</i>
11. Kết luận: <i>Conclusion:</i>	Đạt yêu cầu <i>Meet requirements</i>
12. Kiến nghị: <i>Proposal:</i>	- Đề nghị đơn vị sử dụng thực hiện đầy đủ các quy định về An toàn điện và PCCC/ User fully implement the regulations on electric safety and fire prevention- fighting - Thời hạn kiểm tra lần sau/ Next test date: 05/2026



Người Thực Hiện
Executor

Đoàn Nguyễn Huy Thắng



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-03/M01

Ban hành lần 2



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 19/05/2025
Trang/ Page: 2/3

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

Stt Nº	Vị trí đo Position measurement	Đơn vị Unit	Mức tiêu chuẩn Standard level	Kết quả đo Measuring result	Đánh giá Assess
01	Điện trở tiếp đất tại DB-Pool-BR3/R8 Resistance of grounding at DB-Pool-BR3/R8	Ω	≤ 10	0,94	Đạt/ Pass
02	Điện trở tiếp đất tại DB_Pump Station 1/R8 Resistance of grounding at DB_Pump Station 1/R8	Ω	≤ 10	1,09	Đạt/ Pass
03	Điện trở tiếp đất tại MDB R8/T5 Resistance of grounding at MDB R8/T5	Ω	≤ 10	0,91	Đạt/ Pass
04	Điện trở tiếp đất tại DB_Pool-Lounge/R8 Resistance of grounding at DB_Pool-Lounge/R8	Ω	≤ 10	0,71	Đạt/ Pass
05	Điện trở tiếp đất tại Tủ Rack IDF R8 Resistance of grounding at Rack IDF R8 cabinet	Ω	≤ 10	1,02	Đạt/ Pass
06	Điện trở tiếp đất tại DB-BR1/R8 Resistance of grounding at DB-BR1/R8	Ω	≤ 10	1,14	Đạt/ Pass
07	Điện trở tiếp đất tại DB-BOH/R8 Resistance of grounding at DB-BOH/R8	Ω	≤ 10	0,90	Đạt/ Pass
08	Điện trở tiếp đất tại DB – LOUNGE/R8 Resistance of grounding at DB – LOUNGE/R8	Ω	≤ 10	0,89	Đạt/ Pass
09	Điện trở tiếp đất tại DB – SPA/R8 Resistance of grounding at DB – SPA/R8	Ω	≤ 10	0,85	Đạt/ Pass
10	Điện trở tiếp đất tại DB-TC/R8 Resistance of grounding at DB-TC/R8	Ω	≤ 10	0,83	Đạt/ Pass

Số/ No: 974/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 19/05/2025 Trang/ Page: 3/3
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

Stt Nº	Vị trí đo Position measurement	Đơn vị Unit	Mức tiêu chuẩn Standard level	Kết quả đo Measuring result	Đánh giá Assess
11	Điện trở tiếp đất tại DB – BR2/R8 <i>Resistance of grounding at DB – BR2/R8</i>	Ω	≤ 10	0,97	Đạt/ Pass
12	Điện trở tiếp đất tại MDB – T5 (Tủ trung gian) <i>Resistance of grounding at MDB – T5 (Indirect cabinet)</i>	Ω	≤ 10	0,88	Đạt/ Pass
13	Điện trở tiếp đất tại DB_Pump Station 3/R8 <i>Resistance of grounding at DB_Pump Station 3/R8</i>	Ω	≤ 10	0,95	Đạt/ Pass
14	Điện trở tiếp đất tại DB_Pump Station 2/R8 <i>Resistance of grounding at DB_Pump Station 2/R8</i>	Ω	≤ 10	0,98	Đạt/ Pass

